

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NGŨ HÀNH SƠN
TP. ĐÀ NẴNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14 /2023/HNGĐ-ST

Ngày: 10 - 7 - 2023

V/v: “*Tranh chấp ly hôn, con chung, chia
tài sản chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lương Thị Anh

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Tuấn Ngọc

Ông Trần Văn Sơn

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Quỳnh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân
quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn.TP Đà Nẵng tham
gia phiên tòa:*** ông Đặng Thái Bình - Kiểm sát viên.

Từ ngày 7 đến ngày 10 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận
Ngũ Hành Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 45/2022/TLST-HNGĐ
ngày 13 tháng 6 năm 2022 về việc "Ly hôn, nuôi con chung, chia tài sản chung",
theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2023/QĐST - HNGĐ ngày 10 tháng 5
năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Darren christopher L, sinh năm 1965. Địa chỉ thường trú: 7
Hepburn St, Pousomby Auckland, N; Địa chỉ tạm trú: 6/6 C, phường M, quận Ng,
TP Đ Có mặt.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Bà Phạm Thị Bạch T
- Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Hãng Luật Bạch T. Địa chỉ liên hệ: số 1132 L,
phường 1, quận G, thành phố H. Có mặt.

- Người phiên dịch: Ông Nguyễn Đăng H - sinh năm 1984 và ông Lê Ngọc Th -
sinh năm: 1983. Cùng địa chỉ liên hệ: số 1132 L, phường 1, quận G phố H. Ông H
và ông Th có mặt.

- Bị đơn: Bà Trần Thị Hồng D, sinh năm 1975. Địa chỉ thường trú: 210/17 Lê
Văn S, phường 1, quận P, thành phố H; Địa chỉ tạm trú: 6/6 C, phường M, quận Ng,
TP Đ. Có mặt

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn:* Bà Lê Thị Xuân Ph - Luật
sư Công ty Luật TNHH MTV KPK - chi nhánh Đ. Địa chỉ Số 09 C, quận Ng, Đ.
Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Trong đơn khởi kiện gửi đến Tòa án ngày 06/10/2021 và quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn trình bày :*

Về quan hệ hôn nhân: Ông Darren christopher L và bà Trần Thị Hồng D kết hôn ngày 17 tháng 10 năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Phú Yên, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Vợ chồng chung sống có phát sinh nhiều mâu thuẫn , nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình, và nhiều vấn đề khác. Mặc dù hai bên đã cố gắng để thấu hiểu nhưng ông bà vẫn không thể hàn gắn được. Nay ông đề nghị tòa án cho ly hôn với bà Diệu.

Về quan hệ con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Loveday Paris Kim L, sinh ngày 27/01/2013. Ly hôn, ông Darren christopher L đề nghị được nuôi con yêu cầu bà Trần Thị Hồng D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Ông xác định có Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở thửa đất số 105, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: tổ 42, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, được Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/11/2015, điều chỉnh biến động sang tên bà Trần Thị Hồng D ngày 01/11/2018. Theo chứng thư thẩm định giá ngày 21/12/2022 của Công ty TNHH thẩm định giá Đà Nẵng thì nhà đất có tổng trị giá là 13.864.354.000 đồng, ông đồng ý với mức giá này. Vì tài sản này tạo lập trong thời kỳ hôn nhân, ông đề nghị giải quyết theo pháp luật.

+ Ngoài ra các tài sản khác gồm: 01 Xe ô tô nhãn hiệu Ford – Ranger XLS, biển số đăng ký 78C – 02917. Tiền góp vốn đầu tư vào Công ty TNHH DDP Home and Garden(Shop hoa) là 420.000.000 (bốn trăm hai mươi triệu) đồng, đứng tên đăng ký kinh doanh bà Trần Thị Hồng Diệu. Xe máy nhãn hiệu Royal Enfield, biển số đăng ký 59A3 – 18060 ông không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Không có

**Ý kiến bị đơn bà Trần Thị Hồng D trình bày:*

Về thời gian và điều kiện kết hôn bà thống nhất như ông Darren christopher L trình bày. Sau khi kết hôn ông bà có cuộc sống hôn nhân bình thường, tuy nhiên trong quá trình chung sống vợ chồng cũng xảy ra các bất đồng về tình cảm, về công việc của nhau, cả hai luôn cảm thấy mệt mỏi khi nói chuyện với nhau nên đã ly thân từ tháng 5/2020 cho đến nay. Nay ông Darren christopher L yêu cầu ly hôn bà đồng ý.

- Về quan hệ con chung: Có 01 con chung tên Loveday Paris Kim L, sinh ngày 27/01/2013. Ly hôn, bà Diệu yêu cầu được nuôi con và yêu cầu ông Darren christopher L cấp dưỡng mỗi tháng 5.000.000 đồng.

- Về tài sản chung: Bà D xác định có các tài sản chung gồm: 01 Xe ô tô nhãn hiệu Ford - Ranger XLS, biển số đăng ký 78C - 02917. Xe máy nhãn hiệu Royal Enfield, biển số đăng ký 59A3 - 18060, hiện nay ông Darren christopher L không yêu cầu giải quyết và bà cũng đồng ý không yêu cầu tòa án giải quyết.

Riêng đối với tài sản Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở thửa đất số 105, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: tổ 42, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng. Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/11/2015, điều chỉnh biến động sang bà Trần Thị Hồng D ngày

01/11/2018. Theo chứng thư thẩm định giá ngày 21/12/2022 của Công ty TNHH thẩm định giá Đà Nẵng thì nhà đất này có tổng trị giá là 13.864.354.000 đồng, tôi đồng ý với mức giá này và Công ty TNHH DDP Home and Garden (Shop hoa do tôi đứng tên) đều là tài sản riêng của tôi. Ông D trong quá trình tôi làm việc tại thành phố Hồ Chí Minh đã tự ý mở kết sắt lấy tất cả giấy tờ liên quan đến toàn bộ mua bán các tài sản riêng của tôi, cũng như Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với ngôi nhà hiện đang tranh chấp này. Nay Ông Darren christopher L cho rằng ngôi nhà là tài sản chung yêu cầu chia theo pháp luật tôi không đồng ý.

Về nợ chung: Không có

* Ý kiến phát biểu của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn thống nhất như ý kiến trình bày của nguyên đơn đề nghị HĐXX chấp nhận theo yêu cầu của nguyên đơn nêu trên.

*Ý kiến phát biểu của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị đơn thống nhất như ý kiến trình bày của bị đơn đề nghị HĐXX chấp nhận theo yêu cầu của bị đơn nêu trên.

**** Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án gồm:***

1. Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Thẩm tra viên, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

Qua kiểm sát việc giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm này thấy rằng Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã chấp hành đúng quy định tại Điều 48 BLTTDS. Thẩm phán đã xác định đúng về thẩm quyền thụ lý vụ án, thời hiệu khởi kiện, quan hệ pháp luật tranh chấp, tư cách pháp lý và mối quan hệ giữa những người tham gia tố tụng theo quy định của BLTTDS.

- Việc thu thập chứng cứ: Về cơ bản việc thu thập chứng cứ đảm bảo theo đúng Điều 95 BLTTDS.

- Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của BLTTDS về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; Việc cấp, tổng đạt các văn bản tố tụng cho VKS và người tham gia tố tụng theo đúng quy định tại Điều 170, 171, 177, 178, 203, 205, 210 BLTTDS.

- Về thời hạn chuẩn bị xét xử Tòa án thực hiện đảm bảo theo quy định tại Điều 203 BLTTDS.

* Việc tuân theo pháp luật của HĐXX, Thư ký tại phiên tòa:

Tại phiên Tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã thực hiện nguyên tắc xét xử, thủ tục phiên tòa sơ thẩm theo đúng quy định tại chương II, chương XIV BLTTDS. Thư ký được phân công đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 51 BLTTDS.

2. Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án:

Từ khi thụ lý cho đến thời điểm này, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 BLTTDS, trừ việc sao gửi chứng cứ cho bị đơn. Bị đơn

thực hiện đúng theo điều 70,74 BLTTDS. Căn cứ vào Điều 56, 59, 62 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Khoản 1 Điều 33; Điều 51, Điều 56, Điều 63, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con chung, chia tài sản chung ” của ông Darren christopher L đối với bà Trần Thị Hồng Diệu.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Darren christopher L đối với bà Trần Thị Hồng Diệu.

- Về con chung: Giao con chung tên Loveday Paris Kim L, sinh ngày 27/01/2013 cho ông Darren christopher L trực tiếp nuôi dưỡng, bà Diệu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung: Không chấp nhận yêu cầu chia tài sản chung của ông Darren christopher Loveday.

- Xác định nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở thửa đất số 105, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: tổ 42, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng(hiện là số nhà 6/6 Chế Lan Viên, quận Ngũ Hành Sơn,Đà Nẵng) được Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/11/2015, điều chỉnh biến động sang tên bà Trần Thị Hồng Diệu ngày 01/11/2018 là tài sản của bà Diệu.

- Buộc bà Trần Thị Hồng Diệu phải trích trả cho ông Darren christopher L một phần công sức đóng góp của giá trị lợi tức với tỷ lệ 20% tương ứng với số tiền 2.772.870.800đồng.

- Ông Darren christopher L được quyền tiếp tục lưu cư tại nhà, đất số nhà 6/6 Chế Lan Viên, quận Ngũ Hành Sơn,Đà Nẵng trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Nợ chung không có.

- Đình chỉ một phần yêu cầu chia tài sản chung của ông DARREN gồm: 01 Xe ô tô nhãn hiệu Ford - Ranger XLS, biển số đăng ký 78C - 02917. Tiền góp vốn đầu tư vào Công ty TNHH DDP Home and Garden (shop hoa) là 420.000.000 đồng. đứng tên đăng ký kinh doanh bà Trần Thị Hồng Diệu. Xe máy nhãn hiệu Royal Enfield, biển số đăng ký 59A3 - 18060.

Án phí và chi phí xem xét tại chỗ nguyên đơn sự phải chịu theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và qua kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về thẩm quyền giải quyết, tranh chấp ly hôn và chia tài sản chung giữa ông, bà thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Ông Darren christopher L và bà Trần Thị Hồng Dkết hôn năm 2013, có đăng ký kết hôn tại UBND tỉnh Phú Yên, hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, đây là hôn nhân hợp pháp nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Vợ chồng chung sống đến năm 2020 thì mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng về tính cách và quan điểm sống nên dẫn đến thường xuyên xảy ra xung đột trong cuộc sống thường ngày, lạnh nhạt tình cảm với nhau. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2020 cho đến nay, nay ông Darren christopher L và bà Trần Thị Hồng Dđều xác định không còn yêu thương nhau nữa nguyện vọng đều được ly hôn.

[3] Xét yêu cầu xin ly hôn của ông Darren christopher L và bà Trần Thị Hồng Dthì thấy: Hạnh phúc gia đình chỉ thực sự đạt được khi cả vợ chồng cùng có niềm tin và tình yêu, sự thông cảm, tôn trọng nhau để cùng nhau chia sẻ cuộc sống gia đình nhưng đến nay cả hai ông bà đã không còn giữ được điều này. Hiện cả hai ông bà đều xác định không còn yêu thương nhau nữa và đều có nguyện vọng được ly hôn. Thấy mâu thuẫn của ông bà đã đến mức trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận sự thuận tình ly hôn của ông bà là phù hợp.

[6] Về con chung: Ông bà xác định có 01 con chung tên Loveday Paris Kim L, sinh ngày 27/01/2013. Ly hôn, ông Darren christopher L và bà Trần Thị Hồng Dđều có nguyện vọng được nuôi con và đều có nguyện vọng đề nghị được cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đồng. Xét yêu cầu xin được nuôi con thì thấy nguyện vọng yêu cầu được nuôi con của ông bà là phù hợp và chính đáng, tuy nhiên giao con cho ai để con được phát triển tốt về thể chất tinh thần là điều cần cân nhắc. Tại thư của trường nơi cháu Loveday Paris Kim L đang theo học và đều được cô giáo chủ nhiệm cũng xác nhận ông Darren là người chăm sóc ảnh hưởng rất lớn đến sự phát triển của con. Hiện tại thấy cháu Loveday Paris Kim L ngoài giờ học ở trường thì sinh hoạt thường ngày trong cuộc sống đang ở với ông Darren và phát triển bình thường về tâm lý, thể chất do đó không nhất thiết phải xáo trộn cuộc sống ổn định này. Thấy cần tiếp tục giao cho ông Darren tiếp tục nuôi con là phù hợp.

Đối với yêu cầu cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ thì thấy mức yêu cầu này là phù hợp cần buộc bà diệucấp dưỡng nuôi con cho đến khi cháu Loveday Paris Kim L đủ 18 tuổi.

[7] Về tài sản chung: Ông Darren christopher L xác định có tài sản chung là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở thửa đất số 105, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: tổ 42, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng(hiện là số nhà 6/6 Chế Lan Viên, quận Ngũ Hành Sơn,Đà

Năng) được Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/11/2015, điều chỉnh biến động sang tên bà Trần Thị Hồng D ngày 01/11/2018. Theo chứng thư thẩm định giá ngày 21/12/2022 của Công ty TNHH thẩm định giá Đà Nẵng thì ngôi nhà này có tổng trị giá là 13.864.354.000 đồng. Ông cho rằng đây là tài sản tạo lập trong thời kỳ hôn nhân, ông đề nghị chia tài sản theo pháp luật. Còn bà Trần Thị Hồng D cho rằng đây là tài sản riêng của bà mua trong thời kỳ hôn nhân đã được ông Darren christopher L ký xác nhận là tài sản riêng mua bằng nguồn tiền riêng của bà. Bà không đồng ý chia theo yêu cầu của nguyên đơn.

Xét yêu cầu chia tài sản chung của nguyên đơn thì thấy: Nguyên đơn cho rằng Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở thửa đất số 105, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: Tổ 42, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, được Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/11/2015, điều chỉnh biến động sang tên bà Trần Thị Hồng D ngày 01/11/2018 là do xuất phát từ nguồn tiền có được do ông Darren christopher L gửi cho bà D vào năm 2012 trước hôn nhân, với số tiền là 110.000 đô úc tương đương với 2.354.593.900 VNĐ để bà Diệu mua nhà đất đầu tiên tại số 210/17 Lê Văn Sỹ, quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh và bà Diệu đã bán nhà đất đầu tiên này thu lời, sau đó nhiều lần mua đi bán lại các bất động sản khác để có đủ tiền mua nhà đất tại số nhà 6/6 Chế Lan Viên, quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng là tài sản chung vợ chồng hiện nay thì thấy: Việc ông D gửi cho bà D số tiền 110.000 đô úc tương đương với 2.354.593.900 VNĐ năm 2012 trước hôn nhân là có đã được bà Diệu thừa nhận, tuy nhiên bà Diệu không thừa nhận dùng tiền này để mua nhà đất đầu tiên, tiền này bà được cho để sử dụng chi tiêu cho bản thân và ông D cũng không cung cấp chứng cứ chứng minh nội dung chuyển tiền này là để sử dụng vào mục đích mua nhà đất như ông trình bày nên không có cơ sở xem xét.

Mặt khác tại văn bản xác nhận tài sản riêng tại phòng công chứng đối với nhà đất nhà đất tại số nhà 6/6 Chế Lan Viên ghi rõ thửa đất số 105, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: Tổ 42, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng là sử dụng tiền thuộc quyền sử hữu riêng của bà D để nhận chuyển nhượng và không phải là tài sản chung trong thời kỳ hôn nhân ông Darren christopher L không có bất kỳ đóng góp nào trong tạo dựng tài sản nên không có quyền và nghĩa vụ liên quan nào. Việc lập văn bản này phía ông Darren christopher L có phiên dịch là bà Trà Thị Ngọc D dịch thuật lại để ông được biết nội dung và đồng thời có cam kết đã dịch đầy đủ và chính xác toàn bộ văn bản này. Văn bản được phòng công chứng lập trên cơ sở ý chí tự nguyện của các bên, phù hợp theo đúng qui định của pháp luật. Mặt khác tại phiên tòa bà D chứng minh được nguồn tiền có được để mua nhà bắt nguồn từ việc mua đi bán lại các nhà đất khác trước đó, các lần mua bán của bà D đều được Darren christopher L ký văn bản cam kết tài sản riêng tại phòng công chứng và ngoài ra sau thời điểm mua nhà đất hiện đang tranh chấp nêu trên, năm 2019 bà D cũng tiếp tục mua thêm nhà đất tại khu công nghệ FPT Đà Nẵng đồng thời cũng được ông Darren christopher L xác nhận cam kết tài sản riêng của bà.

Ngoài ra ông Darren christopher L cũng không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc ký xác nhận tài sản riêng cho bà D tại phòng công chứng là để nhằm mục hợp thức giấy tờ để bà Diệu đứng tên cho phù hợp với Pháp luật Việt Nam như

ông trình bày. Do vậy không đủ căn cứ xác định đây là tài sản chung vợ chồng nên yêu cầu của nguyên đơn không được chấp nhận.

Tuy nhiên xét thấy tài sản riêng là Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở thửa đất số 105, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: tổ 42, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng(hiện là số nhà 6/6 Chế Lan Viên, quận Ngũ Hành Sơn, Đà Nẵng) được Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/11/2015, điều chỉnh biến động sang tên bà Trần Thị Hồng D ngày 01/11/2018. Tài sản riêng này được hình thành trong thời kỳ hôn nhân qua quá trình bà D mua đi bán lại các ngôi nhà đất để có được nguồn tiền mua nhà đất này. Ông Darren christopher L đã ở và trực tiếp chăm sóc, quản lý nhà góp phần làm tăng giá trị nhà đất nên cần phải buộc bà Trần Thị Hồng D trích trả công sức đóng góp trong phần giá trị lợi tức phát sinh từ tài sản riêng là 20% là phù hợp. Theo đó hiện nhà đất này có tổng trị giá là 13.864.354.000 đồng, ông Darren christopher L được nhận 20% giá trị lợi tức tương đương số tiền là 2.772.870.800 đồng và bà D có trách nhiệm thối trả cho ông Darren số tiền này.

Đối với Email bà Diệu gửi cho ông Darren vào ngày 26/7/2021 về ý kiến giải quyết tài sản bà D gửi cho ông D, bà cho rằng nguồn gốc có Email này là do trong thời gian giãn cách vì dịch bệnh bà có đề nghị ông D cho bà vay một khoản tiền để xoay xở kinh doanh và trang trải cuộc sống nhưng ông đều từ chối, cũng như bà D đề nghị được ông cùng ký để vay tiền ông cũng không hợp tác ông cho rằng ký vào sẽ phải chịu trách nhiệm cùng trả nợ và ông cũng yêu cầu bà phải có ý kiến giải quyết tài sản bà vì muốn được ông cho vay bà đã gửi Email nêu “ Khi căn nhà được bán, chúng ta sẽ mua cho Paris căn nhà do nó đứng tên và em sẽ là người giám hộ tài sản cho Paris cho đến khi Paris đủ 18 tuổi, phần còn lại sẽ chia 1 nửa cho anh và 1 nửa cho em ” nhưng sau khi gửi Email ông cũng không hỗ trợ cho vay, các sự việc bà vay tiền, bà đề nghị cùng ký vay tiền thì tại phiên tòa đều được ông D thừa nhận có các đề nghị này nhưng ông không đáp ứng. **Do vậy** sự việc bà nêu là có cơ sở.

Đối với các tài sản gồm: 01 Xe ô tô nhãn hiệu Ford - Ranger XLS, biển số đăng ký 78C - 02917. Tiền góp vốn đầu tư vào Công ty TNHH DDP Home and Garden (shop hoa) là 420.000.000 (bốn trăm hai mươi triệu) đồng đứng tên đăng ký kinh doanh bà Trần Thị Hồng D. Xe máy nhãn hiệu Royal Enfield, biển số đăng ký 59A3 - 18060 ông Darren không yêu cầu giải quyết nên căn cứ qui định pháp luật Tòa án sẽ đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện này là có cơ sở.

Để ông D ổn định tìm nơi ở mới thấy cần thiết để ông được lưu cư lại căn nhà trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày tuyên án là phù hợp.

[9] Về nợ chung: Không có.

[10] Về án phí hôn nhân gia đình ông Darren christopher L phải chịu gồm: 87.757.416đ (Án phí HNGĐ 300.000đồng; án phí tranh chấp tài sản 87.457.416đồng) được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 57.935.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh, theo biên lai thu số 0028876 ngày 27/10/2021. số tiền án phí ông Darren christopher L còn phải nộp thêm 29. 822.416đ.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản là 30.540.000đồng, ông Darren christopher L phải chịu(đã nộp và chi xong).

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015 Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Khoản 1 Điều 33; Điều 51, Điều 56, Điều 63, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện về việc “Ly hôn, nuôi con chung, chia tài sản chung” của ông Darren christopher L đối với bà Trần Thị Hồng D.

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa ông Darren christopher L đối với bà Trần Thị Hồng D.

1.2. Về con chung: Giao con chung tên Loveday Paris Kim L, sinh ngày 27/01/2013 cho ông Darren christopher L trực tiếp nuôi dưỡng, bà D cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ, thời gian cấp dưỡng tính từ khi án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Các bên vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật. Khi cần thiết vì lợi ích chung của con các bên có quyền xin thay đổi người nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

1.3. Về tài sản chung: Không chấp nhận chia tài sản chung của ông Darren christopher Loveday.

- Xác định nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ở thửa đất số 105, tờ bản đồ số 34 tại địa chỉ: tổ 42, phường Mỹ An, quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng(hiện là số nhà 6/6 Chế Lan Viên, quận Ngũ Hành Sơn,Đà Nẵng) được Sở tài nguyên và môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 04/11/2015, điều chỉnh biến động sang tên bà Trần Thị Hồng D ngày 01/11/2018 là tài sản của bà D

- Buộc bà Trần Thị Hồng D phải trích trả cho ông Darren christopher L một phần công sức đóng góp của giá trị lợi tức với tỷ lệ 20% tương ứng với số tiền 2.772.870.800đồng.

- Ông Darren christopher L được quyền tiếp tục lưu cư tại nhà, đất số nhà 6/6 Chế Lan Viên, quận Ngũ Hành Sơn,Đà Nẵng trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.4. Nợ chung không có.

1.5. Đình chỉ một phần yêu cầu chia tài sản chung của ông DARREN gồm: 01 Xe ô tô nhãn hiệu Ford – Ranger XLS, biển số đăng ký 78C - 02917. Tiền góp vốn đầu tư vào Công ty TNHH DDP Home and Garden là 420.000.000 đồng. đứng tên đăng ký kinh doanh bà Trần Thị Hồng D. Xe máy nhãn hiệu Royal Enfield, biển số đăng ký 59A3 - 18060.

1.6. Về án phí hôn nhân gia đình ông Darren christopher L phải chịu gồm: 87.757.416đ(Án phí HNGĐ 300.000đồng; án phí tranh chấp tài sản 87.457.416đồng) được khấu trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp 57.935.000đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh, theo biên lai thu số 00 28876 ngày 27/10/2021. số tiền án phí ông Darren christopher L còn phải nộp thêm 29. 822.416đ.

- Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ và chi phí định giá tài sản là 30.540.000đồng , ông Darren christopher L phải chịu (đã nộp và chi xong).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (Đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho các bên đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại các điều 6,7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi Hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Đương sự;
- Viện KSND quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- Chi cục THADS quận Ngũ Hành Sơn; ĐN
- UBND tỉnh Phú Yên..
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

đã ký

Lương Thị Anh